

Ngày 16 tháng 3 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM

- Công ty: Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức
- Mã chứng khoán: TDW
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 8 Khổng Tử, P.Bình Thọ, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM
- Điện thoại: 028 3896 0240 Fax: 028 3896 0241
- Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Ngọc Hùng
- Chức vụ: Giám đốc.
- Loại thông tin công bố: định kỳ, bất thường, 24 giờ, theo yêu cầu.

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức công bố thông tin các nội dung sau:

Nghị quyết 15/NQ-CNTĐ-HĐQT ngày 15/3/2022 về kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2022

Lý do: Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 16/3/2022 tại đường dẫn www.capnuocthuduc.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Hùng

Số : 15/NQ-CNTĐ-HĐQT

Tp.HCM, ngày 15 tháng 3 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THỦ ĐỨC

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Quyết định số 6662/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, về việc phê duyệt phương án và chuyển Chi nhánh Cấp nước Thủ Đức thuộc Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn thành Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức;
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức;
- Biên bản kiểm phiếu 14/BB-CNTĐ-HĐQT ngày 15/3/2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2022 gồm các nội dung sau:

Chỉ tiêu	Đvt	Chuyển tiếp từ 2021	Khởi công mới 2022
d) Đầu tư thay mới ống mục			
Số lượng dự án:	dự án	-	3
Năng lực thiết kế	mét	-	4.195
Tổng mức đầu tư (TMĐT)	tr.đồng	-	16.239
Khối lượng thực hiện	mét	-	4.195
Giá trị khối lượng thực hiện	tr.đồng	-	16.239
Giá trị giải ngân	tr.đồng	-	12.180
đ) Phân vùng tách mạng			
Số lượng dự án:	dự án	5	1
Năng lực thiết kế	mét	760	690
Tổng mức đầu tư (TMĐT)	tr.đồng	8.988	3.312
Khối lượng thực hiện	mét	760	690
Giá trị khối lượng thực hiện	tr.đồng	7.066	3.312
Giá trị giải ngân	tr.đồng	5.300	2.484
e) Thay dây thay đai			
Số lượng dự án:	dự án	1	-
Năng lực thiết kế	vị trí	134	-
Tổng mức đầu tư (TMĐT)	tr.đồng	524	-

Chỉ tiêu	Đvt	Chuyển tiếp từ 2021	Khởi công mới 2022
Khối lượng thực hiện	mét	134	-
Giá trị khối lượng thực hiện	tr.đồng	524	-
Giá trị giải ngân	tr.đồng	393	-
f) Di dời đường ống cấp nước			
Số lượng dự án:	dự án	6	-
Năng lực thiết kế	vị trí	8.343	-
Tổng mức đầu tư (TMĐT)	tr.đồng	18.263	-
Khối lượng thực hiện	mét	3.451	-
Giá trị khối lượng thực hiện	tr.đồng	8.623	-
Giá trị giải ngân	tr.đồng	6.651	-

(Danh mục chi tiết xem phụ lục 1 đính kèm)

Ban Điều hành có trách nhiệm triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2022 theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng, đấu thầu và các quy định liên quan.

Điều 2. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- UBCKNN, HOSE, Website
- Phòng, ban, đội;
- Lưu.

Nguyễn Tổng Đăng Khoa

PHỤ LỤC 1
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2022
(Ban hành kèm theo Nghị quyết 15/NQ-CNTĐ-HĐQT ngày 15/3/2022)

Stt	Danh mục công trình	Nguồn vốn	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế (mét)	Tổng vốn đầu tư (tr.đồng)	Kế hoạch 2022			Ghi chú
						Khối lượng (mét)	Giá trị khối lượng (triệu đồng)	Giá trị giải ngân (tr.đồng)	
	TỔNG VỐN ĐẦU TƯ			13.988	47.326	9.096	35.764	27.008	
	I. Công trình chuyển tiếp			9.103	27.775	4.211	16.213	12.344	
	II- Công trình khởi công mới			4.885	19.551	4.885	19.551	14.664	
	D- ĐẦU TƯ THAY MỚI ỚNG MỤC			<u>4.195</u>	<u>16.239</u>	<u>4.195</u>	<u>16.239</u>	<u>12.180</u>	
	I- Công trình khởi công mới			4.195	16.239	4.195	16.239	12.180	
01	Đầu tư thay mới ống mục Khu vực DMA - 192 Nguyễn Thị Định: Đường số 46 & Đường số 49 & Đường số 50 & Đường số 56 Khu Chung cư 10 mẫu, phường Bình Trưng Đông, Tp, Thủ Đức	100% Công ty	Quận 2	2.065m Ø125	7.761	2.065	7.761	5.821	- Ống cũ mục sâu ≈ 2,0 (m) - Khu vực DMA có Tỷ lệ Thất thoát nước trung bình 06 kỳ 2021: 20%
02	Đầu tư thay mới ống mục Khu vực DMA - Đỗ Xuân Hợp - Dương Đình Hội Lê Phải: Hẻm 539, 45 Đỗ Xuân Hợp; Hẻm 40 đường 147; Lê phải đường 297 (Từ Đỗ Xuân Hợp đến nhà 96) phường Phước Long B, Tp. Thủ Đức	100% Công ty	Quận 9	780m Ø125 720m Ø180	6.084	780 720	6.084	4.563	- Ống cũ mục sâu ≈ 2,0 (m) - Khu vực DMA có Tỷ lệ Thất thoát nước trung bình 06 kỳ 2021: 20%
03	Đầu tư thay mới ống mục Khu vực DMA - Cầu Xây - Nam Cao: Đường 100 (từ Nam Cao đến nhà 15), phường Tân Phú, Tp Thủ Đức	100% Công ty	Quận 9	630m Ø125	2.394	630	2.394	1.796	- Ống cũ mục sâu ≈ 1,9 (m) - Khu vực DMA có Tỷ lệ Thất thoát nước trung bình 06 kỳ 2021: 18%
	Đ - PHÂN VÙNG TÁCH MẠNG			<u>1.450</u>	<u>12.300</u>	<u>1.450</u>	<u>10.378</u>	<u>7.784</u>	
	I. Công trình chuyển tiếp			760	8.988	760	7.066	5.300	
01	Lắp đặt hầm ĐHT, van điều áp phục vụ công tác phân vùng tách mạng khu vực quận Thủ Đức	70% Vay, 30% Công ty	Quận TĐ	08 Hầm	4.000	8	2.078	1.559	
02	Lắp đặt hầm ĐHT, van điều áp phục vụ công tác phân vùng tách mạng khu vực quận 2	70% Vay, 30% Công ty	Quận 2	03 Hầm	1.500	3	1.500	1.125	

Stt	Danh mục công trình	Nguồn vốn	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế (mét)	Tổng vốn đầu tư (tr.đồng)	Kế hoạch 2022			Ghi chú
						Khối lượng (mét)	Giá trị khối lượng (triệu đồng)	Giá trị giải ngân (tr.đồng)	
03	Lắp đặt hầm ĐHT phục vụ công tác phân vùng tách mạng khu vực quận 9	70% Vay, 30% Công ty	Quận 9	04 Hầm	1.800	4	1.800	1.350	
04	Phân vùng tách mạng Đường 27 (Lề phải từ nhà 402 đến nhà 82), phường Hiệp Bình Chánh, Tp. Thủ Đức	70% Vay, 30% Công ty	Quận TĐ	510m Ø125	1.156	510	1.156	867	
05	Phân vùng tách mạng Hẻm 101 (lề phải) đường 11, phường Trường Thọ, Tp. Thủ Đức	70% Vay, 30% Công ty	Quận TĐ	250m Ø125	532	250	532	399	
	II- Công trình khởi công mới			690	3.312	690	3.312	2.484	
01	Phân vùng tách mạng: Lề trái đường 297 (từ Đỗ Xuân Hợp đến nhà 96), phường Phước Long B, Tp. Thủ Đức	100% Công ty	Quận 9	690m Ø180	3.312	690	3.312	2.484	- Phân vùng tách mạng cho khu vực DMA có tỷ lệ Thất thoát nước trung bình 06 kỳ 2021: 20%
	E- THAY DÂY THAY ĐAI				524		524	393	
	I. Công trình chuyển tiếp				524		524	393	
01	Thay dây, thay đai ống ngánh ĐHN khách hàng - Đường 20 và 46 & Hẻm số 3 và 20 đường 836, phường Phú Hữu, Tp. Thủ Đức	70% Vay, 30% Công ty	P.Phú Hữu	134 vị trí Ø0	524		524	393	
	F- DI DỜI ĐƯỜNG ỐNG CẤP NƯỚC				8.343		8.623	6.651	
	I. Công trình chuyển tiếp				8.343		8.623	6.651	
01	Di dời đường ống cấp nước trên XLHN phía phải: Đoạn từ đường vào UBND Quận 9 đến ngã tư Thủ Đức, Quận 9. Phía trái: Đoạn từ cầu vượt từ cầu vượt trạm 2 đến Đại học Quốc gia	70% Vay, 30% Công ty	Quận 9	1.000m Ø280 527m Ø200	4.300			183	Chuyển giải ngân phần còn lại quý I/2022
02	Di dời tuyến ống cấp nước đường Liên Phường (đoạn từ đầu tuyến đến Km0+364), Quận 9	70% Vay, 30% Công ty	Quận 9	284m Ø280	2.729	284	2.729	2.047	
03	Di dời HTCN trong phạm vi dự án Nâng cấp đường Lê Văn Chí (Việt Thắng), P. Linh Trung, Quận Thủ Đức	70% Vay, 30% Công ty	Quận TĐ	309m Ø225 2.000m Ø180	4.000	309 908	2.724	2.043	

Stt	Danh mục công trình	Nguồn vốn	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế (mét)	Tổng vốn đầu tư (tr.đồng)	Kế hoạch 2022			Ghi chú
						Khối lượng (mét)	Giá trị khối lượng (triệu đồng)	Giá trị giải ngân (tr.đồng)	
04	Di dời HTCN trong phạm vi dự án Nâng cấp đường Lê Văn Chí (Việt Thắng), P. Linh Trung, Quận Thủ Đức (Lê trái)	70% Vay, 30% Công ty	Quận TĐ	1.200m Ø125 750m Ø280	3.500	1.200 750	3.170	2.378	
05	Di dời tuyến ống cấp nước đường Đỗ Xuân Hợp (đoạn từ Km3+572 đến Km4+316), Quận 2, Quận 9	70% Vay, 30% Công ty	Quận 9	1.260m Ø180	2.600				<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp làm đường - Nâng cấp công suất hệ thống cấp nước cho khu vực - Giá trị khối lượng và Giá trị giải ngân theo tiến độ làm đường - Đã hoàn tất công tác đấu thầu
06	Di dời tuyến ống cấp nước đường Đỗ Xuân Hợp (đoạn từ Km4+316 đến Km4+916), Quận 2, Quận 9	70% Vay, 30% Công ty	Quận 9	1.013m Ø180	1.134				<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp làm đường - Nâng cấp công suất hệ thống cấp nước cho khu vực - Giá trị khối lượng và Giá trị giải ngân theo tiến độ làm đường - Đã hoàn tất công tác đấu thầu